

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THỊ XÃ B  
TỈNH THANH HÓA**

Số: 14/2022/QĐST- HNGĐ

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

*B, ngày 25 tháng 02 năm 2022*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ B, TỈNH THANH HÓA**

Căn cứ vào khoản 2 Điều 29, Điều 397, Điều 212, Điều 213, khoản 3 Điều 144, khoản 2 Điều 149 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83 và 84 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào khoản 1 Điều 35, khoản 3 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án mục 1.1 phần B danh mục về lệ phí Tòa án ban hành kèm theo Nghị quyết;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 15/2022/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 02 năm 2022 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận về nuôi con khi ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1/ Anh Nguyễn Bá P - Sinh năm 1977

Địa chỉ: Xóm 4, xã Tiến N, huyện Triệu S, tỉnh Thanh Hóa

2/ Chị Ngô Thị Ph - Sinh năm 1982

Địa chỉ: Tổ 1, khu 4, phường Ba Đ, thị xã B, tỉnh Thanh Hóa

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Anh Nguyễn Bá P và chị Ngô Thị Ph kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Tiến N, huyện Triệu S, tỉnh Thanh Hóa, và được cấp giấy chứng nhận kết hôn vào ngày 16/06/2009. Vợ chồng chung sống hạnh phúc đến khoảng năm 2019 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, vợ chồng không tìm được tiếng nói chung, tình cảm xa cách. Vợ chồng bắt đầu sống ly thân từ năm 2019 cho đến nay. Đến nay, anh Phiếu và chị Phúc đều xét thấy tình cảm vợ chồng không còn nên thống nhất yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

Xét việc thuận tình ly hôn của các đương sự là tự nguyện, phù hợp với các quy định của pháp luật và không trái đạo đức xã hội nên Tòa án công nhận sự thuận tình ly hôn của anh Nguyễn Bá P và chị Ngô Thị Ph.

[2] Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung là:

Nguyễn Phương A , sinh ngày 31/03/2007

Nguyễn Ngọc H , sinh ngày 27/9/2016

Hai bên thống nhất, giao cả 02 cháu Phương A và Ngọc H cho chị Ngô Thị Ph trực tiếp nuôi dưỡng.

Anh Nguyễn Bá P có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi cháu Phương A cùng chị P là 5.000.000 đồng/tháng cho đến khi cháu đủ 18 tuổi.

Thời gian cấp dưỡng bắt đầu tính từ tháng 02/2022

Việc thỏa thuận về nuôi con chung của các bên là phù hợp nên Tòa án công nhận sự thỏa thuận về nuôi con giữa anh Nguyễn Bá P và chị Ngô Thị Ph .

[3] Về tài sản chung: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét.

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của những người yêu cầu được ghi trong biên bản ghi nhận hòa giải đoàn tụ không thành và sự thỏa thuận của các đương sự ngày 17 tháng 02 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Bá P và chị Ngô Thị Ph .

- Về con chung: Giao con chung cháu Nguyễn Phương A , sinh ngày 31/03/2007 và cháu Nguyễn Ngọc H , sinh ngày 27/9/2016 cho chị Ngô Thị Ph trực tiếp nuôi dưỡng.

Anh Nguyễn Bá P có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi cháu Nguyễn Phương A cùng chị Ngô Thị Ph là 5.000.000 đồng/tháng cho đến khi cháu đủ 18 tuổi.

Thời gian cấp dưỡng bắt đầu tính từ tháng 02/2022

Anh Nguyễn Bá P được quyền đi lại thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung, không ai được ngăn cấm.

Vì quyền lợi của con cái, khi cần thiết, các bên đương sự được quyền làm đơn xin thay đổi việc nuôi con và việc cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về tài sản: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét.

2. Về lệ phí Tòa án: Lệ phí giải quyết việc dân sự anh Nguyễn Bá P và chị Ngô Thị P mỗi người phải nộp 150.000đ (một trăm năm mươi ngàn đồng), hai bên thống nhất anh Nguyễn Bá P chịu lệ phí của cả hai người phải nộp. Chuyển số tiền

anh P đã nộp tạm ứng lệ phí 300.000đ theo biên lai thu số: AA/2021/0005072 ngày 11 tháng 02 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã B sang phần lệ phí của anh P và chị Ph. Như vậy, các đương sự đã thi hành xong khoản lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- Đương sự;
- VKSND thị xã B;
- Chi cục Thi hành án dân sự thị xã B
- UBND xã Tiến NB, huyện Triệu SB
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Lê Ngọc L**